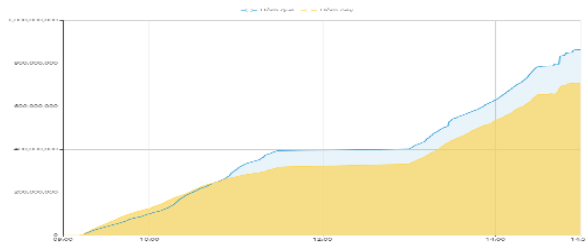


THÔNG KÊ THỊ TRƯỜNG

	HSX	HNX
Giá đóng cửa	1.248,63	232,96
Thay đổi	7,05	0,67
Thay đổi %	0,57%	0,29%
KLGD (Triệu CP)	666,1	71,7
GTGD (Tỷ)	18.380	1.319
Độ rộng thị trường		
CP tăng giá	251	105
CP giảm giá	178	69
CP tham chiếu	75	67
P/E	14,02	17,90
P/B	1,74	1,37

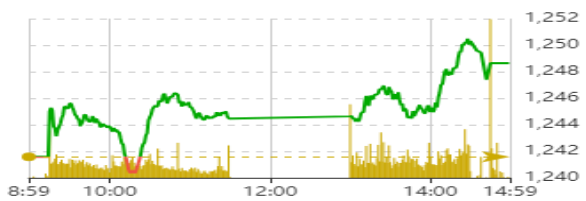
Thanh khoản HSX



Nguồn: Fireant

Chỉ số phái sinh

Phái sinh	Đóng cửa	Thay đổi	Basis	OI
VN30	1.284,85	10,23	8,85	
VN30F1M	1276	6 (0,47%)		54350



Nguồn: Fireant

XU HƯỚNG DÒNG TIỀN

- VN-Index kết phiên tăng 7,05 điểm (+0,57%) lên 1.248,63 điểm. Độ rộng thị trường nghiêng về bên mua với 251 mã tăng và 178 mã giảm. Thị trường khá giăng co trong hầu hết phiên giao dịch tuy nhiên lực cầu bứt phá hơn và cuối phiên đã giúp VN-Index duy trì đà tăng điểm.

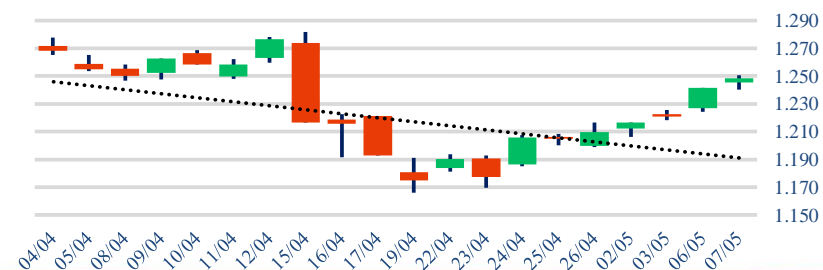
- Nhóm VN30 tiếp tục giữ vai trò dẫn dắt thị trường chung, tăng hơn 10 điểm trong đó HPG, FPT, VNM... đóng góp tích cực nhất.

- Thép, bán lẻ, dầu khí là những nhóm giao dịch sôi động nhất và duy trì được nhịp tăng từ các phiên trước. Ngược lại, nhóm ngân hàng (BID, CTG, TCB...) giảm nhẹ tạo áp lực phần nào đến thị trường.

Khối ngoại mua ròng nhẹ hơn 110 tỷ trong đó HPG, MWG được mua ròng nhiều nhất.

Lực cầu duy trì cho thấy tâm lý nhà đầu tư vẫn tích cực giúp VN-Index tiếp diễn nhịp hồi phục.

Biểu đồ VNIndex 1 tháng



PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

- VN-Index ghi nhận nền xanh tăng điểm có rút chân cho thấy lực cầu vẫn chiếm chủ đạo tuy nhiên khi chạm vùng kháng cự 1.250 điểm đã xuất hiện lực bán nhẹ khiến VN-Index không thể đóng cửa cao nhất ngày. Thanh khoản phiên nay cũng suy giảm so với phiên trước đó vì vậy có thể xuất hiện rung lắc tại vùng 1.250 điểm.

CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH

- Nhà đầu tư giữ nguyên tỷ trọng cổ phiếu quanh 50 - 70% và theo dõi phản ứng của VN-Index tại vùng 1.250 điểm.

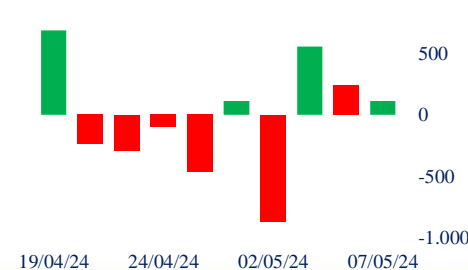
+ Kịch bản 1: VN-Index tiếp tục hồi phục về 1.270 điểm

+ Kịch bản 2: VN-Index điều chỉnh về kiểm định lại vùng 1.230 điểm

Giao dịch tự doanh 10 phiên HSX



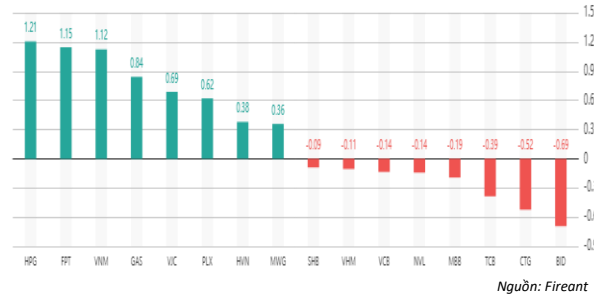
Giao dịch nước ngoài 10 phiên HSX



Tăng giảm nhóm ngành

Ngành	Ngày	Tháng
Dầu khí	3,95%	-2,69%
Hóa chất	0,67%	-0,63%
Tài nguyên Cơ bản	2,37%	-1,35%
Xây dựng và Vật liệu	0,40%	-4,27%
Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	0,77%	0,48%
Ô tô và phụ tùng	1,55%	0,46%
Thực phẩm và đồ uống	1,51%	-1,28%
Hàng cá nhân & Gia dụng	1,46%	-1,50%
Y tế	1,63%	-2,43%
Bán lẻ	1,55%	10,94%
Truyền thông	4,69%	-5,48%
Du lịch và Giải trí	3,99%	15,05%
Điện, nước & xăng dầu khí đ	1,31%	-5,07%
Ngân hàng	-0,35%	0,53%
Bảo hiểm	1,24%	-1,38%
Bất động sản	0,01%	-5,94%
Dịch vụ tài chính	0,10%	-3,21%
Công nghệ Thông tin	2,94%	10,86%

Top cổ phiếu ảnh hưởng chỉ số



Top NN mua ròng HSX

Mã	Đóng cửa	Thay đổi	KLGD
HPG	30,15	0,85 / 2,90%	31.399.200
MWG	59,3	1,00 / 1,72%	12.034.000
VNM	68	2,20 / 3,34%	8.723.900
HVN	20,45	0,70 / 3,54%	17.456.900
MSN	71,2	0,10 / 0,14%	4.501.000

Top NN bán ròng HSX

Mã	Đóng cửa	Thay đổi	KLGD
FUESSVFI	20,34	-0,03 / -0,15%	6.757.845
TCB	47,9	-0,45 / -0,93%	10.341.800
VHM	41,05	-0,10 / -0,24%	4.514.800
HDB	24,3	0,00 / 0,00%	16.545.500
GMD	84,7	0,50 / 0,59%	5.594.700

Giao dịch cổ đông lớn và nội bộ

Mã	Tên	Vị trí	Ngày	Đăng ký	Khối lượng
SKG	Puan Kwong Siing	Tổng Giám đốc/Thành viên Hội đồng Quản trị	07/05/2024	Bán	1.000.000
PDR	LÊ QUANG PHÚC	Thành viên Ủy ban kiểm toán/Thành viên Hội đồng Quản trị	06/05/2024	Bán	2.062.185
DXG	BÙI NGỌC ĐỨC	Tổng Giám đốc/Thành viên Hội đồng Quản trị	06/05/2024	Bán	183.300
CDC	Nguyễn Hoàng	Cha của Nguyễn Ngọc Bền	06/05/2024	Bán	366.000
NVL	Bùi Cao Ngọc Quỳnh	---	06/05/2024	Bán	9.109.784

TIN TỨC

Thế giới

[Thủ tướng Israel chịu áp lực chính trị nội bộ lớn](#)
[Thảm họa đang rình rập ở Rafah khi giao tranh bắt đầu nổ ra](#)
[Hàn Quốc suy giảm dân số trong độ tuổi lao động](#)

Trong nước

[4 tháng hoãn thuế được gần 40 nghìn tỷ đồng](#)
[Đề xuất mọi khách hàng được mua điện tái tạo](#)
[Nghị định mới về kinh doanh xăng dầu](#)

Doanh nghiệp

[PVN công bố 2 phát hiện dầu khí mới tại mỏ Rồng Hoàng Anh Gia Lai có cổ đông lớn mới](#)
[Con gái ông Bùi Thành Nhơn đăng ký bán cp NVL](#)

Hàng hóa

[Giá lúa gạo đi ngang trong ngày 7/5](#)
[Giá sắt thép xây dựng trên Sàn Thương Hải tăng sau kỳ nghỉ](#)
[Giá gas ngày 7/5 xoay chiều giảm sau hai phiên phục hồi](#)

Top 10 khối lượng giao dịch HSX

	Khối lượng giao dịch	Thay đổi	
1	HPG	31.399.200	2,90%
2	NVL	30.672.900	-2,01%
3	LPB	30.616.400	0,49%
4	SHB	22.685.100	-0,85%
5	GEX	18.833.700	2,82%
6	HVN	17.456.900	3,54%
7	EIB	17.394.768	-1,11%
8	TCH	17.191.000	4,03%
9	HDB	16.545.500	0,00%
10	VIX	14.692.100	-0,57%

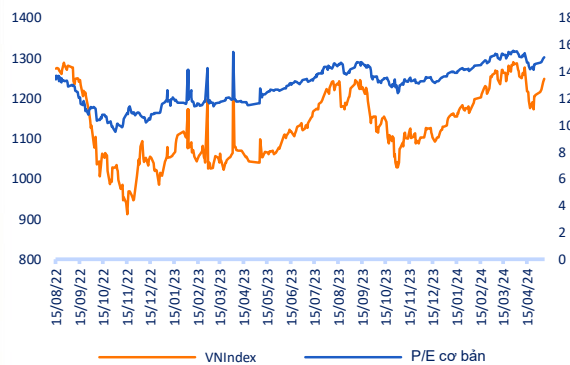
Giá hàng hóa

	Đóng cửa	Thay đổi	%
Vàng	2321,4	-9,80	-0,42%
Bạc	27,43	-0,18	-0,67%
Đồng	4,571	-0,04	-0,95%
Dầu thô	-0,05	0,00	-0,68%
Dầu Brent	83,24	-0,09	-0,11%
Khí Tự nhiên	2,18	-0,02	-0,68%
Khí đốt	2,4592	0,00	-0,09%
Đường	19,48	0,00	0,00%
Heo nạc	98,175	-0,78	-0,78%
Cà phê	192,7	-2,50	-1,28%

Tỷ giá hối đoái

	Thay đổi	Tỷ giá NHNN		
		Mua	Bán	
USD/VND	25125	-0,01%	USD 23.400	25.450
EUR/VND	26642	0,10%	EUR 24.818	27.430
GBP/VND	31070	0,15%	GBP 28.950	31.997
USD/VND	159,00	-0,62%	JPY 150	165
AUD/VND	27287	-0,11%	CHF 25.423	28.099

Định giá thị trường



Danh mục khuyến nghị theo Phân tích kỹ thuật

STT	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
1	VDS	19,35	18,15	02/05/2024	20,5	16,9	6,6%	Nắm giữ
2								
3								
4								
5								
6								

Danh mục khuyến nghị theo Phân tích cơ bản

STT	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
1	FRT	164	100	23/01/2024	177	95	64,0%	Nắm giữ
2	HPG	30,15	28,05	06/02/2024	32	26,5	7,5%	Nắm giữ
3	GMD	84,7	69	06/02/2024	84	67	22,8%	Nắm giữ
4	VHC	76,4	70	27/02/2024	79	69	9,1%	Nắm giữ
5	FMC	51,7	48,3	27/02/2024	53,7	45	7,0%	Nắm giữ
6	MWG	59,3	46,7	13/03/2024	67	44	27,0%	Nắm giữ
7	PVS	40,8	37	06/02/2024	46	33	10,3%	Nắm giữ

Danh mục đã khuyến nghị theo Phân tích kỹ thuật

STT	Mã cổ phiếu	Giá bán	Giá mua	Ngày bán	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
1	VND	22,05	20,2	14/11/2023	24	18,8	9,2%	Chốt lời
2	DGC	97	93,5	14/11/2023	105	74,8	3,7%	Chốt lời
3	HPG	27,95	27	14/11/2023	29	21,6	3,5%	Chốt lời
4	BSI	46,1	47,5	05/12/2023	52,5	45	-2,9%	Cắt lỗ
5	CEO	23,8	22,7	06/12/2023	27	21	4,8%	Chốt lời
4	HHV	15,2	15,6	21/12/2023	17	14,9	-2,6%	Cắt lỗ
5	SSI	34,15	34,65	04/01/2024	36,5	31,5	-1,4%	Cắt lỗ
6	DGC	119,7	102	05/04/2024	20,5	16,9	17,4%	Chốt lời
7	HCM	28,2	27,5	05/04/2024	34	25,8	2,5%	Chốt lời
8	HHV	13,15	15,5	19/04/2024	20,5	14,5	-15,2%	Cắt lỗ

Danh mục đã khuyến nghị theo Phân tích cơ bản

STT	Mã cổ phiếu	Giá bán	Giá mua	Ngày bán	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
1	MBB	22,6	18	22/04/2024	27	16	25,6%	Chốt lời
2	KBC	28	31,1	19/04/2024	41	28	-10,0%	Cắt lỗ

HỆ THỐNG KHUYẾN NGHỊ CỦA VIETFIRST

Hệ thống khuyến nghị của VFS được xây dựng dựa trên sự chênh lệch giữa giá cổ phiếu thị trường tại thời điểm đánh giá và giá mục tiêu 12 tháng

Hệ thống khuyến nghị	Diễn giải
MUA	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 15% trở lên
THEO DÕI	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 5 – 15%
NẮM GIỮ	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường không quá 5%
BÁN	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường tối thiểu 5%

© CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NHẤT VIỆT (VFS)**Hội sở Hồ Chí Minh**

Lầu 1 117 - 119 - 121 Nguyễn Du P, Bến Thành Q, 1 Thành phố HCM

Điện thoại: **(84-8) 62556586** Fax: **(84-8) 62556580**

Website: www.vfs.com.vn

Chi nhánh Hà Nội

Tầng 5, Số 37 Bà Triệu, Phường Hàng Bài, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội.

Điện thoại: **(84-4) 39288222** Fax: **(84-4) 39338222**

Tuyên bố miễn trách nhiệm: Bản quyền thuộc về Công ty CP Chứng khoán Nhất Việt (VFS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và VFS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của VFS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của VFS.

THÔNG TIN LIÊN HỆ

Nguyễn Minh Hoàng	Giám đốc phòng phân tích hoang.nguyenminh@vfs.com.vn
Nguyễn Hoàng Long	Chuyên viên phân tích long.nguyen@vfs.com.vn
Đặng Thu Hiền	Chuyên viên phân tích hien.dang@vfs.com.vn
Nguyễn Thị Huyền	Chuyên viên phân tích huyen.nguyen@vfs.com.vn
Nguyễn Anh Quân	Chuyên viên phân tích quan.nguyen@vfs.com.vn
Nguyễn Thị Mai	Chuyên viên phân tích mai.nguyen@vfs.com.vn